

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN.

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Nguyệt

Tiết PPCT: 12,13

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

BÀI 7. KINH TẾ KHU VỰC MỸ LA-TINH

(Thời gian thực hiện: 02 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Khai thác được thông tin từ các nguồn khác nhau về địa lí khu vực Mỹ La-tinh.
- Trình bày và giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực.
- Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.
- Vẽ được biểu đồ, rút ra nhận xét.

2. Về năng lực

****Năng lực chung***

- Tự chủ và tự học: chủ động khai thác SGK, bảng số liệu, biểu đồ, hình ảnh và tư liệu để hoàn thành nhiệm vụ.
- Giao tiếp và hợp tác: làm việc theo cặp, nhóm; cùng xây dựng sản phẩm, tham gia phòng tranh, nhận xét và phản biện.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: phân tích quy mô, tốc độ tăng trưởng, cơ cấu kinh tế; lựa chọn lĩnh vực đầu tư và giải thích quyết định.

****Năng lực đặc thù Địa lí***

- Nhận thức khoa học địa lí: trình bày được tình hình phát triển kinh tế và đặc điểm các ngành nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ của Mỹ La-tinh.
- Tìm hiểu địa lí: khai thác bảng 7.1, bảng 7.2, hình 7.1; phân tích số liệu, tư liệu và sản phẩm học tập của nhóm.
- Vận dụng kiến thức, kĩ năng: lựa chọn lĩnh vực đầu tư phù hợp ở Mỹ La-tinh và giải thích dựa trên kiến thức đã học.

****Tích hợp năng lực số***

- **1.1.NC1b – Tìm kiếm, lọc thông tin số:** HS tra cứu thông tin về điều kiện phát triển, vai trò, tình hình phát triển và phân bố của các ngành kinh tế Mỹ La-tinh khi thực hiện nhiệm vụ nhóm.
- **1.2.NC1a/b – Đánh giá, đối chiếu nguồn thông tin:** HS đối chiếu thông tin từ SGK, số liệu, tư liệu số và kết quả AI trước khi đưa vào sản phẩm.
- **2.2.NC1c – Tham chiếu, ghi nguồn:** HS ghi nguồn đối với thông tin, hình ảnh hoặc tư liệu số được sử dụng trong sơ đồ tư duy, poster, brochure nếu có.
- **3.1.NC1a – Phát triển nội dung số:** HS có thể tạo sơ đồ tư duy, poster, brochure bằng công cụ số để trình bày kết quả tìm hiểu các ngành kinh tế.

- **6.3.NC1a/b – Đánh giá công cụ AI:** HS kiểm chứng và chỉnh sửa nội dung do AI hỗ trợ; không sao chép máy móc, lựa chọn thông tin phù hợp với nhiệm vụ.

3. Về phẩm chất

- *Chăm chỉ:* Tích cực, chủ động khai thác SGK, bản đồ, bảng số liệu, biểu đồ và các nguồn tư liệu để tìm hiểu tình hình phát triển kinh tế, đặc điểm các ngành nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ của khu vực Mỹ La-tinh; nghiêm túc hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- *Trung thực:* Có ý thức trung thực, khách quan trong phân tích, xử lý và nhận xét số liệu, tư liệu địa lí; kiểm chứng thông tin từ các nguồn khác nhau, sử dụng kết quả do AI hỗ trợ một cách có chọn lọc và phù hợp.

- *Trách nhiệm:* Tích cực phối hợp với các thành viên trong quá trình làm việc nhóm; có trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công, tôn trọng ý kiến của người khác và nghiêm túc tiếp thu, phản hồi các ý kiến nhận xét về sản phẩm học tập.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Máy tính, máy chiếu.

- SGK Địa lí 11.

- Video khởi động.

- Bảng 7.1: Quy mô GDP và GDP/người theo giá hiện hành của một số quốc gia Mỹ La-tinh năm 2000 và 2020.

- Bảng 7.2: Tốc độ tăng GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1961 - 2020.

- Hình 7.1: Cơ cấu GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1990 - 2020.

- Tư liệu minh họa về nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và một số địa điểm du lịch của Mỹ La-tinh.

- Phiếu học tập, rubric hoạt động nhóm, bộ câu hỏi luyện tập.

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, vở ghi.

- Điện thoại/máy tính có kết nối Internet nếu GV cho phép.

- Công cụ tìm kiếm thông tin; công cụ AI phù hợp.

- Canva/Google Slides/PowerPoint hoặc công cụ số khác nếu nhóm lựa chọn sản phẩm số.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG - “VẤN ĐỀ HÔM NAY” (5 phút)

a) Mục tiêu

- Tạo hứng thú và định hướng HS vào vấn đề phát triển kinh tế của khu vực Mỹ La-tinh.

- Rèn khả năng nhận diện vấn đề và nguyên nhân thông qua video.

b) Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ

- Hình thức: hoạt động cá nhân.
- GV cho HS theo dõi video và yêu cầu trả lời 2 câu hỏi:
 1. Video đề cập đến vấn đề gì?
 2. Nêu tối thiểu một nguyên nhân dẫn đến vấn đề đó.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ

- HS theo dõi video, ghi nhanh câu trả lời.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV gọi một số HS trình bày; HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định: GV khái quát ý kiến của HS và dẫn vào Bài 7. Kinh tế khu vực Mỹ La-tinh.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (80 phút)

Hoạt động 2.1. Tìm hiểu tình hình phát triển kinh tế khu vực Mỹ La-tinh

a) Mục tiêu

- Nhận xét được quy mô GDP và GDP/người của một số quốc gia Mỹ La-tinh.
- Nhận xét được tốc độ tăng GDP của khu vực qua các năm.
- Nhận xét được sự thay đổi cơ cấu GDP của khu vực.
- Giải thích được một số đặc điểm phát triển kinh tế dựa trên số liệu và tư liệu.

b) Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ

- Hình thức: hoạt động cặp đôi.
- Thời gian: 5 phút.
- Mỗi cặp lựa chọn thực hiện 1 trong 3 thử thách:

- + Thử thách 1: Dựa vào bảng 7.1, nhận xét quy mô GDP và GDP/người theo giá hiện hành của một số quốc gia Mỹ La-tinh năm 2000 và 2020.
- + Thử thách 2: Dựa vào bảng 7.2, nhận xét tốc độ tăng GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1961 - 2020.
- + Thử thách 3: Dựa vào hình 7.1, nhận xét sự thay đổi cơ cấu GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1990 - 2020.

PHIẾU HỌC TẬP - LỰA CHỌN 1 TRONG 3 THỬ THÁCH

PHIẾU HỌC TẬP

Em hãy lựa chọn và thực hiện 1 trong 3 thử thách:

01

Dựa vào bảng 7.1, hãy nhận xét quy mô GDP và GDP/người theo giá hiện hành của một số quốc gia Mỹ La-tinh năm 2000 & 2020

02

Dựa vào bảng 7.2, hãy nhận xét tốc độ tăng GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1961 - 2020

03

Dựa vào hình 7.1, hãy nhận xét sự thay đổi cơ cấu GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1990 - 2020



Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ

- HS đọc bảng/hình tương ứng với thử thách đã chọn, trao đổi theo cặp và ghi nhận xét.
- GV quan sát, hỗ trợ HS xác định đúng xu hướng, mức độ chênh lệch và sự biến động.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV gọi các cặp đại diện cho từng thử thách trình bày kết quả.
- HS khác đối chiếu số liệu, nhận xét và bổ sung.
- GV có thể sử dụng các tư liệu về tăng trưởng kinh tế khu vực để làm rõ những khó khăn của nền kinh tế.

Bước 4. Kết luận, nhận định

1. Quy mô GDP:

- Khu vực đóng góp khoảng 6% GDP thế giới.
- Quy mô GDP và GDP/người có sự chênh lệch lớn giữa các quốc gia.
- Năm 2020, trong các quốc gia được nêu: Bra-xin có GDP lớn nhất (1 448,7 tỉ USD); Chi-lê có GDP/người cao nhất (13 323 USD).

2. Tốc độ tăng GDP:

- Tốc độ tăng GDP luôn biến động: 6,2% năm 1961; 6,7% năm 1980; 3,6% năm 2000; 6,4% năm 2010; -6,7% năm 2020.
- Sự biến động gắn với việc nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào nước ngoài về nguồn vốn, thị trường, công nghệ và sự bất ổn về chính trị, xã hội.

3. Cơ cấu kinh tế:

- Nhiều nước Mỹ La-tinh chuyển sang nền kinh tế thị trường.
- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỉ trọng ngành dịch vụ.

BẢNG 7.1 - QUY MÔ GDP VÀ GDP/NGƯỜI

1. Quy mô GDP

Bảng 7.1. Quy mô GDP và GDP/người theo giá hiện hành của một số quốc gia Mỹ La-tinh năm 2000 & 2020

Quốc gia	GDP (tỉ USD)		GDP/người (USD)	
	Năm 2000	Năm 2020	Năm 2000	Năm 2020
Ác-hen-ti-na	284,2	389,3	7 708	8 579
Bra-xin	655,5	1 448,7	3 749	6 797
Mê-hi-cô	707,9	1 073,9	7 158	8 329
Chi-lê	78,3	252,9	5 100	13 323

- Đóng góp khoảng 6% GDP thế giới.
- Có sự chênh lệch lớn giữa các quốc gia.

BẢNG 7.2 - TỐC ĐỘ TĂNG GDP

2. Tốc độ tăng GDP

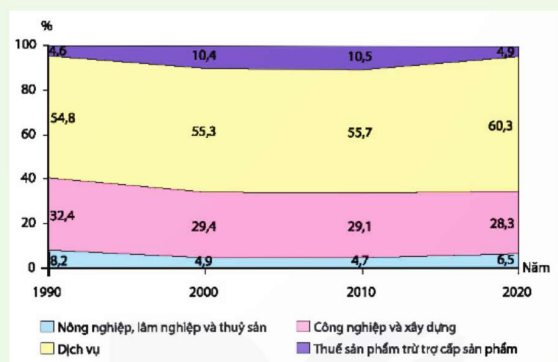
Bảng 7.2. Tốc độ tăng GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1961 - 2020

Năm	1961	1980	2000	2010	2020
Tốc độ tăng GDP (%)	6,2	6,7	3,6	6,4	- 6,7

Luôn biến động (nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào nước ngoài về nguồn vốn, thị trường, công nghệ, sự bất ổn về chính trị, xã hội).

HÌNH 7.1 - CƠ CẤU GDP KHU VỰC MỸ LA-TINH

3. Cơ cấu kinh tế



- Nhiều nước Mỹ La-tinh chuyển sang nền kinh tế thị trường.
- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỉ trọng ngành dịch vụ.

Hình 7.1. Cơ cấu GDP của khu vực Mỹ La-tinh giai đoạn 1990 - 2020

*Tìm hiểu nguyên nhân

Bước 1. GV giao nhiệm vụ: Chia nhiệm vụ cho các nhóm, yêu cầu khai thác SGK và đối chiếu bảng số liệu, biểu đồ.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ: Thảo luận, xác định nguyên nhân, ghi kết quả vào phiếu học tập theo các cột Đặc điểm kinh tế – Nguyên nhân – Dẫn chứng trong SGK.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận: Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung và trả lời câu hỏi gợi mở.

Bước 4. Kết luận, nhận định: Giáo viên chuẩn hóa kiến thức, học sinh hoàn thiện phiếu và ghi bài.

Hoạt động 2.2. Tìm hiểu các ngành kinh tế khu vực Mỹ La-tinh

a) Mục tiêu

- Trình bày được một số đặc điểm của nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ ở Mỹ La-tinh.
- Khai thác SGK, nguồn thông tin và AI để tìm hiểu điều kiện phát triển, vai trò, tình hình phát triển, phân bố của ngành được giao.
- Tạo sản phẩm nhóm và tham gia nhận xét, phản biện theo rubric.

b) Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ

- GV chia lớp thành 6 nhóm:

Nhóm	Ngành kinh tế
1, 4	Nông nghiệp
2, 5	Công nghiệp
3, 6	Dịch vụ

- Nhiệm vụ: Dựa vào nội dung SGK, sử dụng công cụ AI để tìm hiểu ngành được giao theo các nội dung: điều kiện phát triển, vai trò, tình hình phát triển, phân bố.
- Hình thức sản phẩm: sơ đồ tư duy, poster, brochure,...

- Thời gian: 5 phút.

PHIẾU NHIỆM VỤ NHÓM - CÁC NGÀNH KINH TẾ

Nội dung	Kết quả
Ngành được giao	
Điều kiện phát triển	
Vai trò	
Tình hình phát triển	
Phân bố	

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm phân công thành viên khai thác SGK, tìm kiếm thông tin và hoàn thiện sản phẩm.
- AI được sử dụng để hỗ trợ tìm ý, hệ thống hóa thông tin; HS phải đối chiếu với SGK và tư liệu trước khi sử dụng.
- GV quan sát, hỗ trợ nhóm lựa chọn nội dung trọng tâm và tổ chức sản phẩm.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV tổ chức 'Phòng tranh: Các ngành kinh tế ở khu vực Mỹ La-tinh'.
- Các nhóm trưng bày sản phẩm; HS quan sát, nhận xét, đặt câu hỏi và phản biện.
- GV đánh giá bằng rubric 5 tiêu chí, tổng tối đa 10 điểm.

Tiêu chí	Yếu (0 điểm)	Trung bình (0,5-1 điểm)	Khá (1-1,5 điểm)	Tốt (1,5-2 điểm)
Nội dung	Sai chủ đề, không đúng, không phù hợp với chủ đề ban đầu.	Đúng chủ đề nhưng chưa thể hiện và làm rõ được tên gọi của chủ đề.	Đúng chủ đề, nội dung tập trung vào bản chất chủ đề nhưng chưa rõ ràng.	Đúng chủ đề, thể hiện sắc nét bản chất của chủ đề, nội dung đầy đủ, có tính mới.

Hình thức	Hình thức sản phẩm sơ sài, không có sản phẩm.	Có sản phẩm nhưng còn chưa đầu tư, hình thức khô theo lối, trình bày lộn xộn.	Sản phẩm trình bày rõ ràng, khoa học, có đầu tư về bố cục, hình ảnh.	Sản phẩm trình bày cụ thể, có sáng tạo, sơ đồ tư duy/kết hợp hình ảnh, màu sắc hợp lí.
Thuyết trình	Người trình bày không rõ ràng, không có tương tác.	Người trình bày còn ấp úng, sự tương tác chưa rõ nét.	Người trình bày lưu loát, không phụ thuộc nhiều vào sản phẩm, có tương tác tốt.	Trình bày hấp dẫn, rõ ràng. Lời nói tự tin, có tương tác bằng cử chỉ, điệu bộ.
Hoạt động nhóm	Hoạt động nhóm chưa hiệu quả, còn cần sự trợ giúp, nhắc nhở từ GV.	Hoạt động nhóm nhưng chưa có sự kết hợp chặt chẽ giữa các thành viên, GV còn hỗ trợ nhiều.	Hoạt động nhóm tương đối hiệu quả, các thành viên tích cực, chủ động.	Hoạt động nhóm hiệu quả, các thành viên nhiệt tình, chủ động, phân chia nhiệm vụ cụ thể, công bằng.
Phản biện, nhận xét, đặt câu hỏi	Không có câu hỏi, không phản biện. Không trả lời được câu hỏi phụ.	Nhóm có nhận xét, góp ý cho nhóm trình bày nhưng còn chung chung.	Nhóm có nhận xét, câu hỏi cụ thể, sáng tạo.	Nhóm có phản biện, nhận xét, câu hỏi cho nhóm bạn.

Bước 4. Kết luận, nhận định

1. Nông nghiệp:

- Có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp.
- Cây trồng đa dạng: cây lương thực gồm ngô, lúa mì; cây công nghiệp gồm cà phê, ca cao, đậu tương, mía, thuốc lá, bông, cao su,...
- Chăn nuôi chủ yếu là bò và gia cầm.
- Nông nghiệp phát triển theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa, tăng ứng dụng khoa học - công nghệ.

2. Công nghiệp:

- Đóng góp quan trọng vào GDP.
- Công nghiệp khai khoáng phát triển mạnh nhờ tài nguyên phong phú; khu vực chiếm khoảng 45% sản lượng đồng và 50% sản lượng bạc thế giới; khai thác nhiều dầu mỏ, khí tự nhiên.
- Công nghiệp chế biến, chế tạo ngày càng được chú trọng phát triển.

3. Dịch vụ:

- Đóng góp lớn nhất vào GDP của khu vực.
- Tỷ trọng dịch vụ có xu hướng tăng.
- Ngoại thương là lĩnh vực dịch vụ quan trọng nhất.
- Du lịch phát triển mạnh nhờ thiên nhiên đa dạng và văn hóa đặc sắc.

Tư liệu minh họa có thể sử dụng khi báo cáo:

- Các vùng trồng cà phê trên thế giới.
- Machu Picchu ở Peru.
- Rio de Janeiro ở Brazil.
- Thác Angel ở Venezuela.
- Salar de Uyuni ở Bolivia.
- Eje Cafetero - vùng trồng cà phê ở Colombia.

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP - “AI NHANH HƠN?” (4 phút)

a) Mục tiêu

- củng cố kiến thức về tình hình phát triển và các ngành kinh tế Mỹ La-tinh.
- rèn phản xạ trả lời nhanh và khả năng đọc số liệu.

b) Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ

- Chia lớp thành 4 đội.
- Mỗi câu, các đội thảo luận trong 30 giây.
- Đội phát cờ nhanh nhất có quyền trả lời.
- Mỗi câu trả lời đúng được 10 điểm; câu có ngôi sao may mắn được 20 điểm.

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ

- Các đội thảo luận, thống nhất đáp án và phát cờ khi sẵn sàng.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

Câu 1. Các quốc gia nào sau đây có quy mô GDP lớn nhất khu vực Mỹ La-tinh?

- A. Ac-hen-ti-na và Pê-ru.
- B. Bra-xin và Mê-hi-cô.
- C. Pa-ra-goay và Bra-xin.
- D. Mê-hi-cô và Chi-lê.

Câu 2. Khu vực Mỹ La-tinh tiến hành công nghiệp hóa

- A. rất sớm.
- B. khá sớm.
- C. muộn.
- D. rất muộn.

Câu 3. Mỹ La-tinh có nợ nước ngoài so với tổng sản phẩm trong nước thuộc loại

- A. cao nhất thế giới.

B. thấp nhất thế giới.

C. ở mức trung bình.

D. ở mức khá thấp.

Câu 4. Cơ cấu GDP khu vực Mỹ La-tinh có sự chuyển dịch theo hướng nào sau đây?

A. Tăng tỉ trọng ngành công nghiệp.

B. Chuyển sang nền kinh tế thị trường.

C. Tăng tỉ trọng ngành dịch vụ.

D. Giảm nhanh tỉ trọng nông nghiệp.

Câu 5. Kinh tế nhiều quốc gia Mỹ La-tinh đang từng bước được cải thiện chủ yếu là do

A. không phụ thuộc vào nước ngoài.

B. thực hiện cải cách ruộng đất triệt để.

C. các công ty tư bản nộp thuế nhiều.

D. tập trung củng cố bộ máy nhà nước.

Câu 6. Đặc điểm kinh tế nổi bật của hầu hết các nước Mỹ La-tinh là

A. phát triển ổn định và tự chủ.

B. xuất khẩu hàng công nghiệp.

C. có tốc độ tăng trưởng cao.

D. tốc độ phát triển không đều.

Câu 7. Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây đã làm cho tốc độ phát triển kinh tế không đều, đầu tư nước ngoài giảm mạnh ở Mỹ La-tinh?

A. Chính trị không ổn định.

B. Cạn kiệt dần tài nguyên.

C. Thiếu lực lượng lao động.

D. Thiên tai xảy ra nhiều.

Câu 8. Để thể hiện cơ cấu GDP của khu vực Mỹ La-tinh năm 2010 và năm 2020, biểu đồ nào thích hợp nhất?

A. Tròn.

B. Miền.

C. Cột.

D. Đường.

Bước 4. Kết luận, nhận định

GV công bố đáp án, yêu cầu HS giải thích một số câu dễ nhầm và hệ thống lại các đặc điểm chính của kinh tế khu vực Mỹ La-tinh.

Hoạt động 4: VẬN DỤNG - “NHÀ ĐẦU TƯ TÀI BA” (1 phút)

a) Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức để lựa chọn một lĩnh vực đầu tư ở Mỹ La-tinh.

- Rèn khả năng giải thích lựa chọn bằng kiến thức về các ngành kinh tế của khu vực.

b) Tổ chức thực hiện

Bước 1. GV giao nhiệm vụ

- Hình thức: hoạt động theo cặp/nhóm.
- Nhiệm vụ: Giả sử em là một nhà đầu tư, em sẽ đầu tư vào lĩnh vực nào ở Mỹ La-tinh? Tại sao em lựa chọn lĩnh vực đó?
- Thời gian chuẩn bị: chuẩn bị ở nhà, tiết sau trình bày.
- Thời gian trình bày ý tưởng: 2 phút.

PHIẾU Ý TƯỞNG - NHÀ ĐẦU TƯ TÀI BA

Nội dung	Ý tưởng
Lĩnh vực em lựa chọn đầu tư	
Vì sao em lựa chọn lĩnh vực đó?	

Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi theo cặp/nhóm, lựa chọn lĩnh vực và thống nhất lí do.
- GV quan sát, yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học về nông nghiệp, công nghiệp hoặc dịch vụ để giải thích.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- Đại diện cặp/nhóm trình bày ý tưởng trong 2 phút.
- Các nhóm khác có thể đặt câu hỏi hoặc nêu lựa chọn khác.

Bước 4. Kết luận, nhận định

GV nhận xét tính hợp lí của lựa chọn và mức độ sử dụng kiến thức để giải thích; không yêu cầu các nhóm phải lựa chọn cùng một lĩnh vực.

IV. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

a) Mục tiêu

- củng cố kiến thức và chuẩn bị cho bài học tiếp theo.
- Giúp HS tự đánh giá mức độ hiểu bài và phản hồi về giờ học.

b) Tổ chức thực hiện

Nhiệm vụ về nhà:

- Thực hiện nhiệm vụ phân vận dụng.
- Chuẩn bị Bài 8. Thực hành.